

NGHỊ QUYẾT
Về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 8

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Qua xem xét Báo cáo số 307/BC-UBND ngày 06/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trị về tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Báo cáo thẩm tra Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện, ý kiến thảo luận và thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 (theo Báo cáo số 307/BC-UBND ngày 06/12/2022) và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của UBND huyện Thanh Trị, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu

Nhằm thực hiện thắng lợi các Chương trình hành động, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII nhiệm kỳ 2020-2025 và các Nghị quyết chuyên đề. Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp gắn xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Đầu tư kết cấu hạ tầng, kết hợp hiệu quả nguồn lực tại chỗ và các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. Thực hiện công tác quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường. Đảm bảo an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững. Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- (1). Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 01 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 189 triệu đồng/ha (theo giá hiện hành)
- (2). Giá trị sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản 3.569 tỷ đồng.
- (3). Diện tích lúa 54.932 ha. Sản lượng lúa bình quân đạt 381.228 tấn/năm (lúa đặc sản, lúa thơm chiếm trên 82%).

(4). Diện tích màu và cây công nghiệp ngắn ngày 13.320 ha, sản lượng 213.120 tấn.

(5). Tổng đàn gia súc 81.724 con. Đàn heo 64.000 con; Tổng đàn trâu - bò: 17.724 con; đàn gia cầm 2.500.000 con. Sản lượng thủy sản 16.000 tấn.

(6). Thành lập mới 01 hợp tác xã, lũy kế 20 hợp tác xã.

(7). Phân đấu 01 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

(8). Tỷ lệ hộ dân cư sử dụng nước sạch ở đô thị 92%, tỷ lệ sử dụng nước sạch ở nông thôn là 62%; Tỷ lệ hộ dân cư sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh ở nông thôn 100%.

(9). Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 630 tỷ đồng (giá so sánh năm 2020).

(10). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 6.000 tỷ đồng.

(11). Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 34 tỷ đồng;

(12). Học sinh đầu năm học: mầm non 3.140 trẻ, trong đó: nhà trẻ 280 trẻ, mẫu giáo 2.860 trẻ; Tiểu học 8.130 em, trung học cơ sở 5.547 em, Trung học phổ thông 2.384 em. Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến lớp: nhà trẻ 18%, Mẫu giáo 95%; tiểu học 99,5%; trung học cơ sở 98,5%, trung học phổ thông 75%.

(13). Phân đấu 01 trường đạt chuẩn Quốc gia (tỷ lệ 97,4% - 38/39 trường).

(14). Tỷ lệ xã, thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về y tế xã là 100%. Tỷ lệ xã có bác sĩ phục vụ là 100%.

(15). Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn y tế đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

(16). Tỷ lệ người dân tham gia BHYT tế 95,15%; trong đó: Tỷ lệ tham gia BHYT theo hộ gia đình 85,50%; tỷ lệ tham gia BHYT bắt buộc 99,20%.

(17). Giải quyết việc làm mới 2.400 người; trong đó: lao động đi làm việc có thời hạn theo hợp đồng lao động ở nước ngoài 20 người; Đào tạo nghề 1.200 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ 29%.

(18). Giảm tỷ lệ hộ nghèo so tổng số hộ từ 2,5% trở lên, trong đó: hộ Khmer từ 3,5% trở lên.

(19). Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn môi trường 100%.

(20). Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị, công nghiệp, dịch vụ đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

(21). Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt khu dân cư nông thôn, làng nghề đạt 75%.

(22). Tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm, xử lý chất thải 100%.

3. Quan tâm một số giải pháp chủ yếu

a) Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Tiếp tục thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới; chú trọng thực hiện liên kết chặt chẽ trong khâu sản xuất, tìm đầu ra cho nông sản.

- Quan tâm củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của các Hợp tác xã, Tổ KTHT. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp trong xây dựng nông thôn mới, phân đấu xã Thạnh Tân đạt chuẩn nông thôn mới, xã Vĩnh Lợi đạt

chuẩn xã nông thôn mới nâng cao; duy trì, nâng chất các tiêu chí đã đạt chuẩn nông thôn mới phần đầu thực hiện các tiêu chí nông thôn mới nâng cao; Quan tâm củng cố, phát triển các sản phẩm OCOP và những sản phẩm tiềm năng lợi thế của huyện.

b) Công nghiệp, thương mại và dịch vụ

- Tăng cường các hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh, có giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, kêu gọi đầu tư, đặc biệt là Cụm Công nghiệp; triển khai tốt chính sách khuyến công, phát huy thế mạnh các ngành nghề truyền thống, chế biến nông sản, may mặc nhằm tạo việc làm, thu nhập ổn định cho người dân.

- Rà soát các Quy hoạch có liên quan trên địa bàn huyện, đặc biệt là quy hoạch thị trấn Phú Lộc và Hưng Lợi theo hướng đạt chuẩn đô thị văn minh gắn với đầu tư chỉnh trang đô thị, tiếp tục cải tạo, nâng cấp các hẻm, các tuyến đường nội ô và hệ thống thoát nước, hạ tầng phát triển thương mại- dịch vụ.

- Quan tâm đầu tư hệ thống chiếu sáng, cây xanh... tại trung tâm các xã trong huyện; định hướng phát triển chợ xã đáp ứng tiêu chí phát triển chợ xã nông thôn mới; đồng thời triển khai tốt các giải pháp phòng, chống gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng trên địa bàn.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng, nhất là xây dựng dân dụng, thường xuyên kiểm tra, duy tu bảo dưỡng các công trình giao thông theo phân cấp đảm bảo phục vụ tốt cho việc lưu thông, vận chuyển hàng hóa nông sản của người dân trên địa bàn.

c) Tài chính, tín dụng, đầu tư công

- Triển khai đồng bộ các giải pháp điều hành ngân sách đúng quy định pháp luật, thực hành tiết kiệm trong chi ngân sách.

- Triển khai kế hoạch vốn và danh mục công trình đầu tư năm 2023 đúng quy định. Thực hiện quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân, đền bù, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trọng điểm như: đường Nguyễn Huệ, 03 dự án xây dựng trường học do tỉnh bổ sung có mục tiêu và tập trung nâng cấp, đầu tư mới các tuyến giao thông các xã trong kế hoạch xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; duy tu, nâng cấp hệ thống đường huyện. Quan tâm chất lượng công trình và vai trò giám sát cộng đồng.

- Khuyến khích các Tổ chức tín dụng trên địa bàn tăng cường huy động vốn, giải ngân kịp thời nguồn vốn phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh, nhu cầu tiêu dùng; Thường xuyên củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng.

d) Văn hóa - xã hội, Tài nguyên và môi trường

- Tăng cường quản lý nhà nước về thông tin truyền thông. Chỉ đạo thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với duy trì, phát triển mô hình các câu lạc bộ gia đình, phòng chống bạo lực gia đình.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy về phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2020 – 2025. Quan tâm rà soát, sắp xếp mạng lưới, trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, phần đầu trường Tiểu học Thạnh Tân 2 đạt chuẩn quốc gia, trường Mầm non Hoa Hồng nâng chuẩn mức độ II... Tăng cường công tác quản lý dạy và học; đảm bảo huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu, duy trì kết quả phổ cập giáo dục.

- Tiếp tục kiện toàn mạng lưới y tế khám chữa bệnh, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe khám chữa bệnh ban đầu tại các Trạm Y tế, tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, bệnh Sốt xuất huyết, Tay chân miệng và các dịch bệnh nguy hiểm khác.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Quan tâm đào tạo các ngành nghề phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới; đẩy mạnh tư vấn, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, hợp đồng lao động cho người lao động.

- Tổ chức công khai, triển khai kế hoạch sử dụng đất năm 2023 khi được UBND tỉnh phê duyệt. Đẩy nhanh công tác lập Quy hoạch sử dụng đất huyện Thạnh Trị đến năm 2030. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai, quản lý đất công, đất trồng lúa, quản lý tài nguyên. Quan tâm công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải quyết kịp thời các yêu cầu của người dân có liên quan đến đất đai.

- Tập trung đồng bộ các giải pháp bảo vệ môi trường, thu gom và xử lý rác thải. Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước từ cấp xã, thị trấn đối với công tác bảo vệ tài nguyên môi trường trên địa bàn.

đ). Cải cách hành chính; tư pháp; thanh tra; nội vụ

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy. Tập trung triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính theo tinh thần Nghị quyết của Huyện ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, hướng tới xây dựng chính quyền điện tử giai đoạn 2020 - 2025; Thường xuyên rà soát, đánh giá, có giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính.

- Duy trì công tác tiếp công dân định kỳ và thường xuyên theo quy định; kịp thời giải quyết các yêu cầu, phản ánh kiến nghị của công dân. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Chỉ đạo củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ hòa giải; Tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp trong thi hành án dân sự đảm bảo số việc, số tiền có điều kiện thi hành đạt chỉ tiêu trên giao.

e) Đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo hoàn thành công tác quốc phòng, quân sự địa phương, nhất là các chỉ tiêu, nhiệm vụ tuyển quân, huấn luyện, diễn tập,...

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự, đồng thời, đẩy mạnh thực hiện cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm bảo đảm an ninh trật tự trong các dịp lễ, các sự kiện quan trọng.

- Tiếp tục triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Đẩy mạnh xây dựng lực lượng công an xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự trong tình hình mới. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát trật tự an toàn giao thông và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông. Thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy nổ trên địa bàn huyện.

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện theo chức năng nhiệm vụ thường xuyên theo dõi kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Thạnh Trị khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- TT. Huyện ủy; TT.UBND huyện;
- TV.UBND huyện;
- Đ/b HĐND huyện;
- TT UB.MTTQ huyện;
- TT HĐND, UBND các xã (TT);
- Lưu VT, VP.

CHỦ TỊCH

Sơn Dương

